

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 232/2020/HS -ST

Ngày: 30 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NHÀ QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà TTT.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông: Nguyễn Văn Hạ - Cán bộ nghỉ hưu.

2. Bà: BTH - Cán bộ nghỉ hưu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà VTL - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CP.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP tham gia phiên tòa:*** Bà NTN - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/12/2020 tại Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố CP, tỉnh Quảng Ninh, đã ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 233/2020/TLST-HS ngày 03/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2020/QĐXX-HS ngày 17/12/2020 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **NVC** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 23/7/1984, tại huyện ĐH, tỉnh TB.

Nơi cư trú: Thôn H T, xã H B, huyện ĐH, tỉnh TB.

Chỗ ở: Tổ 1, khu Nam Sơn 2, phường CS, thành phố CP, tỉnh QN.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông NVP, sinh năm 1959; Con bà ĐTL, sinh năm 1960.

Vợ: PTP, sinh năm 1989; Có 01 con, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị giữ khẩn cấp ngày 01/9/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố CP. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: NTU, sinh năm 1979; Trú tại: Khu dân cư An C, phường H S, thị xã K M, tỉnh H D. Vắng mặt (có đơn đề nghị vắng mặt).

Người làm chứng: LTH, NVH, NHN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 45 phút ngày 01/9/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố CP phối hợp với Công an phường C T , kiểm tra hành chính phòng Vip 202 nhà nghỉ H N , thuộc tổ 3, khu T L, phường C T , thành phố CP, tỉnh QN, phát hiện trong phòng có 03 người gồm: NVC, NTU' và LTH có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong phòng Vip 202 gồm: Thu trên mặt bàn kính 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên mặt đĩa có chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa cứng màu xanh và 01 ống hút nhựa màu hồng dài 6,2cm; Thu giữ trên nền nhà, trƯ cửa nhà vệ sinh 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 túi nilon kích thƯ 3,6 x3cm chứa chất bột màu trắng.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của NVC 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim và 950.000đồng; Thu của NTU' 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim và 5.700.000đồng. Quá trình khám nghiệm hiện trường còn thu giữ trên mặt chiếc đôn kê trong phòng Vip 202: 01 bật lửa màu đỏ, 01 vỏ hộp bằng kim loại màu vàng đen, dài 15cm, đường kính 2,5cm, nhãn hiệu Cohaba-habana, bên trong hộp có 01 điếu thuốc hút dở màu nâu đen, nhãn hiệu Cohaba-habana.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 31/8/2020, sau khi NVC và NTU' đi ăn liên hoan cùng với bạn xong, mọi người về nhà. Khi về đến nhà C gọi điện thoại cho U' nói C rủ thêm 2 người bạn nữ giới là chị LTH và bạn của H đi chơi và rủ U' đi chơi cùng. Sau đó C và U' đi xe taxi đến nhà nghỉ H N, U' vào gặp lễ tân thuê 2 phòng Vip 202 và Vip 302. C và U' lên phòng Vip 202 để chờ chị H đến. Một lúc sau chị H và bạn tên T A (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ) đến, C dẫn cả 2 lên phòng Vip 202. Tại đây C lấy ma túy Ketamine ra đưa cho T A bảo “đánh” lên cho mọi người sử dụng. T A dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ, rồi đổ một ít ma túy Ketamine ra đĩa. C đưa cho T A thẻ nhựa cứng để đánh nhuyễn Ketamine rồi kẻ thành nhiều đường. C lấy tờ tiền 2.000đồng cuộn lại để cho mọi người sử dụng ma túy bằng cách hít vào cơ thể. Khi tờ 2.000đồng bị bung ra thì mọi người sử dụng ống hút có sẵn ở trên bàn sử dụng ma túy. Khi số ma túy ở trên đĩa đã hết, C tiếp tục đổ một ít ma túy ra đĩa, rồi dùng bật lửa và thẻ nhựa cứng đánh nhuyễn ma túy. Lúc này T A có việc nên đi về trƯ, một lúc sau Công an đến kiểm tra hành chính và thu giữ vật chứng nêu trên.

Bản Kết luận giám định số 1244/GĐMT ngày 06/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN, kết luận: Chất bột màu trắng có trên đĩa sứ là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,064gam; Chất bột màu trắng có trong túi nilon là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,296gam; Chất bột màu trắng dạng vết dính trên thẻ nhựa, trong thành ống hút đã thu giữ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng.

Bản Kết luận giám định số 1245/GĐMT ngày 06/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN, kết luận: Tìm thấy trong U' tiêu của NVC, NTU' và LTH có ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra NVC đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Ngoài ra C khai nguồn gốc số ma túy mà C mời mọi người cùng sử dụng là của NTU' mang đến bảo C tổ chức cho mọi người cùng sử dụng; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NTU' khai mục đích thuê 2 phòng để U' và C chia ra để ngủ với 2 bạn nữ của C. Khi ở trong phòng Vip 202, có đủ 4 người thì U' được C mời sử dụng ma túy Ketamine, ma túy là của C mang đến.

Người làm chứng LTH khai: Tôi ngày 31/8/2020 chị H đang ở phòng trọ thuộc phường C T, thành phố CP thì C gọi điện thoại cho H rủ H đi sử dụng ma túy tổng hợp, sau đó chị H cùng chị T A đi ăn tối, trong lúc ăn tối, C nhắn tin cho chị H là thuê được nhà nghỉ để sử dụng ma túy và “đồ có đầy đủ trên phòng rồi”, C bảo chị H rủ thêm một bạn nữ nữa đi cùng vì có 3 đến 4 đôi mà C và một người nữa không có bạn gái. Sau đó chị H và chị T A đi taxi đến nhà nghỉ H N thì C xuống sảnh đón lên phòng Vip 202. Khi vào phòng chị H nhìn thấy anh U đang nằm trên giường, C và chị T A ngồi ở bàn uống nU, sau đó anh U cũng ra ghế đơn ngồi cạnh C uống nU. C nói chỉ có Ketamine, lát nữa sử dụng thì lấy đĩa đựng chén trên bàn đổ Ketamine ra đánh. Một lúc sau C vào phòng vệ sinh, khi C ra chị H thấy C cầm một gói giấy vệ sinh màu trắng, C mở gói giấy vệ sinh ra lấy ở bên trong 01 túi nilon chứa Ketamine, đưa cho T A đổ một ít lên đĩa sứ màu trắng, C lấy thẻ ATM trong túi quần của C đưa cho T A đánh nhuyễn Ketamine lên, cùng lúc C lấy tờ tiền 2000đồng của C cuộn thành hình ống làm dụng cụ hút ma túy. Chị T A đưa đĩa ma túy cho anh U, anh U tự cầm ống hút bằng tiền của C hút một đường qua đường mũi rồi để đĩa ma túy lên mặt bàn. C cầm đĩa sứ chứa Ketamine rồi dùng tờ tiền hút một đường xong C đưa đĩa ma túy cho chị H nhưng chị H không sử dụng mà để trên mặt bàn thì T A tự lấy đĩa chứa ma túy hút một đường rồi để xuống mặt bàn. Chị H đã lấy một ống nhựa trên mặt bàn và tự hút một đường ma túy trên mặt đĩa thì hết ma túy trên đĩa. Chị H nhìn thấy C cầm túi chứa ma túy vào trong nhà vệ sinh cất giấu. Sau đó mọi người ngồi nói chuyện được vài phút thì C lại đi vào trong nhà vệ sinh lấy túi ma túy ra đổ một ít vào đĩa sứ, dùng thẻ ATM tự đánh nhuyễn ma túy ra, lúc đó T A có việc nên về trU, một lúc sau lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính và phát hiện C, anh U và chị H sử dụng trái phép chất ma túy, Công an đã thu giữ vật chứng liên quan.

Tại phiên tòa NVC khai nhận hành vi phạm tội như Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 232/CT-VKSQN ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân thành phố CP, đã truy tố NVC về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP giữ nguyên quan điểm truy tố, căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt NVC từ 27 năm đến 30 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, thu giữ vật chứng, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng cứ khác thu thập đ- ọc có trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 45 phút ngày 01/9/2020, tại phòng Vip 202 nhà nghỉ Hồng Ninh, thuộc tổ 3, khu Tân Lập 3, phường Cẩm Thủy, thành phố CP, tỉnh QN, NVC đã có hành vi tổ chức cho LTH sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine.

[3] Hành vi nêu trên của NVC đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo.

Hành vi của NVC là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức và hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác, không những gây thiệt hại đến sức khỏe của chính người sử dụng chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội. Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém nên bị cáo đã thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, do đó cần xử phạt nghiêm mới đủ để cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: NVC chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Chất bột màu trắng trên đĩa sứ kí hiệu M1 và M4 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,064gam; Chất bột màu trắng có trong túi nilon kí hiệu M2 và M3 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,296gam, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN đã giám định hết một phần, hoàn lại sau giám định M1:0,01gam và M4:0,25gam, đây là vật nhà nƯ cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

Chất bột màu trắng dạng vệt dính trên thẻ nhựa, trong thành ống hút đã thu giữ là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN đã hoàn lại 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu xanh và 01 ống hút nhựa màu hồng, đây là đồ vật liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng, do đó tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 bật lửa màu đỏ, 01 vỏ hộp bằng kim loại nhãn hiệu Cohaba -Habana và 01 điều thuốc, đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone kèm 01 sim của bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nƯ.

Số tiền 950.000đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim và 5.700.000đồng của anh NTU, quá trình điều tra đã xác định không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh U là phù hợp pháp luật.

[7] Đối với NTU và LTH có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố CP đã Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp pháp luật.

Người phụ nữ tên T A, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không đủ cơ sở làm rõ, do đó không đề cập xem xét.

Bị cáo khai nguồn gốc ma túy tại phòng Vip 202 nhà nghỉ H N là của NTU, nhưng quá trình điều tra đều chưa đủ căn cứ xác định là ma túy của U nên chưa đủ chứng minh NTU có hành vi đồng phạm trong vụ án, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau, do vậy không xem xét.

[8] Về án phí: NVC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: NVC phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: NVC 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/9/2020.

Về vật chứng: Căn cứ các điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a,c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: Khối lượng ma túy loại Ketamine, 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu xanh và 01 ống hút nhựa màu hồng, hoàn lại trong phong bì niêm phong số 1244/GĐMT ngày 06/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN; 01 bật lửa màu đỏ, 01 vỏ hộp bằng kim loại nhãn hiệu Cohaba - Habana và 01 điều thuốc.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nU: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng kèm 01 sim.

Trả lại cho NVC 950.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nU Việt Nam.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 57/BB-THA ngày 28/12/2020 giữa Công an thành phố CP và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CP).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án: NVC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: NVC có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/12/2020.

Căn cứ khoản 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NTU, vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố CP;
- VKSND tỉnh QN;
- TAND tỉnh QN;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. CP;
- Cơ quan THAHS Công an tp. CP;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục THADS thành phố CP;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

TTT

